

HỒ CHÍ MINH VỚI CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1945 - 1954)

NGUYỄN THỊ CHINH*

Trong dịp toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta kỉ niệm 50 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (1954 - 2004), lần thứ 114 ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (1890 - 2004), NXB Đại học sư phạm phát hành ấn phẩm: *Hồ Chí Minh với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)* của TS Nguyễn Minh Đức. Sách dày 223 trang, khổ 14,5x20,5cm, gồm 3 chương và Lời giới thiệu, phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo. Đây là công trình được nghiên cứu biên soạn công phu, trên cơ sở nguồn tư liệu phong phú và được trình bày một cách hệ thống.

Chương I: Hồ Chí Minh với việc xác định con đường cứu nước đúng đắn. Nghiên cứu về chiến thắng vĩ đại của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp không thể không đề cập đến ngọn nguồn thắng lợi của cuộc đấu tranh anh dũng của nhân dân ta là quá trình xác định đường lối cách mạng đúng đắn của Hồ Chí Minh. Trên hướng nghiên cứu như vậy, ở chương này, tác giả tập trung phân tích 3 nội dung: Khủng hoảng con đường cứu nước cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX; Hồ Chí Minh với việc xác định đúng con đường cứu nước; Hồ Chí Minh với việc thành lập Đảng và hoạch định đường lối cách mạng. Tác giả khẳng định:

“Người đã xác định con đường cứu nước đúng, đã chuẩn bị mọi điều kiện và thành lập Đảng cộng sản Việt Nam, đã cùng Đảng xây dựng đường lối chung của cách mạng Việt Nam, thực hiện đúng nguyên tắc, song linh hoạt, sáng tạo trong chỉ đạo đường lối chung qua các thời kì cách mạng và đưa đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám 1945” (tr.43).

Chương II: Hồ Chí Minh trước ngày toàn quốc kháng chiến chống Pháp bùng nổ (1945 - 1946). Đường lối kháng chiến đúng đắn của Đảng là nhân tố quyết định thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ. Đó là kết quả quá trình sáng tạo lớn lao của Đảng, trên cơ sở phát huy bài học, truyền thống quân sự của dân tộc, tiếp thu và vận dụng lý luận Mác - Lênin về giải phóng dân tộc. Công đầu trong việc hoạch định đường lối kháng chiến thuộc về Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại.

Công lao to lớn của Người là ngay từ đầu cuộc chiến đã vạch ra được đường lối chiến lược của cuộc kháng chiến là: toàn dân, toàn diện, trường kỳ, dựa vào sức mình là chính, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại. Việc sớm hình thành đường lối kháng chiến, ngay trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám, đã giúp nước Việt Nam dân chủ cộng hòa non trẻ nắm được thế chủ động, bình tĩnh, sáng suốt đối phó với thù trong giặc ngoài; chuẩn bị

* Học viện CTQG Hồ Chí Minh

điều kiện cần thiết để cả dân tộc bước vào cuộc kháng chiến.

Chương III: Hồ Chí Minh trong kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược (1946 - 1954). Ngày 19 - 12 - 1946, kháng chiến toàn quốc bùng nổ. “Một thời kỳ mới được mở ra trong lịch sử đấu tranh chống thực dân Pháp xâm lược nước ta. Chúng ta đã chuẩn bị lực lượng để tiến hành cuộc chiến đấu theo đường lối “kháng chiến trường kỳ, toàn dân toàn diện” mà Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh hoạch định”(tr.95).

Tác giả khẳng định vai trò của Hồ Chí Minh, trong việc hoàn thiện đường lối kháng chiến chống Pháp được thể hiện trên những vấn đề chủ yếu:

1. Phát huy tính chất chính nghĩa của cuộc kháng chiến, “Nét độc đáo của cuộc kháng chiến chống thực Pháp theo đường lối của Đảng là việc kết hợp giữa tiến công địch bằng sức mạnh của chiến tranh nhân dân với sử dụng những nguyên tắc đạo đức chính nghĩa, để đánh vào lòng người”(tr.115). Trong suốt cuộc kháng chiến, Đảng ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn khẳng định: nhân dân Việt Nam chỉ chiến đấu vì độc lập và thống nhất của Tổ quốc, chỉ chống lại ách đô hộ của bọn thực dân phản động Pháp. “Tiếng nói chính nghĩa của Hồ Chí Minh đã khơi dậy lòng yêu chuộng hòa bình của mọi người dân Pháp, làm cho họ thấy rằng chiến tranh do Chính phủ của họ tiến hành là phi nghĩa”(tr.113)

2. Kháng chiến là sự nghiệp của toàn dân, đoàn kết toàn dân tộc trong Mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi. Quan điểm này được Hồ Chí Minh nhiều lần khẳng định trước toàn quốc kháng chiến, và được Người phát triển lên

một tầm cao mới trong những năm sau đó. Điều đó thể hiện sự thấm nhuần sâu sắc lý luận mácxít về cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, đồng thời kế thừa, phát huy tư tưởng “lấy dân làm gốc” trong lịch sử dân tộc.

3. Phát triển luận điểm kháng chiến phải dựa vào sức mình là chính, đồng thời tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của quốc tế. “Luận điểm này trước hết thể hiện tinh thần chủ động cách mạng, ý chí quyết tâm giành độc lập dân tộc và bảo vệ đất nước của nhân dân Việt Nam”(tr.122).

Đề cao ý chí tự lực, tự cường, Hồ Chí Minh cũng rất coi trọng sự ủng hộ, giúp đỡ của nhân dân thế giới đối với cuộc đấu tranh của dân tộc ta. Người chỉ rõ, việc giải quyết những vấn đề chiến lược, sách lược của cuộc kháng chiến không chỉ xuất phát từ tình hình cụ thể của đất nước, mà còn phải biết gắn liền với những biến đổi của thời đại, với điều kiện quốc tế.

4. Luận điểm về kháng chiến chống thực dân Pháp là cuộc chiến tranh toàn dân. Là “chiến tranh toàn dân” vì khi có chiến tranh thì phải huy động và tổ chức tất cả lực lượng trong nước để chống giặc. Điều này càng phù hợp với hoàn cảnh của nước Việt Nam mới ra đời, bị kẻ thù bao vây, cô lập.

Hồ Chí Minh chỉ rõ, chiến tranh nhân dân là cuộc chiến đấu diễn ra trên tất cả các mặt trận: quân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa, ngoại giao, nên cũng là “chiến tranh toàn diện”.

5. Về luận điểm chiến tranh toàn diện. “Khi thực dân Pháp trở lại xâm lược nước ta, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định tính toàn diện và phải tiến hành đồng thời nhiệm vụ kiến quốc và kháng chiến”(tr.136).

Tác giả trình bày rõ: Hồ Chí Minh đã góp phần to lớn vào tổ chức thực hiện đường lối kháng chiến. Người đã chủ trì và tham dự nhiều hội nghị Ban thường vụ và hội nghị Trung ương Đảng, Hội đồng Chính phủ để chỉ đạo việc thực hiện đường lối kháng chiến. Sau khi Đảng ta ra hoạt động công khai, tính từ tháng 3 - 1951 đến tháng 7 - 1954, Người dự 10 hội nghị Bộ chính trị, 6 hội nghị Ban chấp hành Trung ương và Hội nghị toàn quốc lần thứ nhất của Đảng (từ 15 đến 21 - 11- 1953). Các vấn đề quan trọng đều được Người đưa ra bàn bạc tập thể và thống nhất thành chủ trương chung của Đảng. Hồ Chí Minh tham dự rất đều đặn các kỳ họp của Quốc hội, Hội đồng quốc phòng tối cao, Hội đồng Chính phủ (từ sau ngày 19 - 12 - 1946 đến tháng 7 - 1954, Người đã 60 lần dự họp Hội đồng Chính phủ).

Tác giả cũng khẳng định những đóng góp to lớn của Hồ Chí Minh trong việc giáo dục nhân dân; thực hiện chiến lược đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế; xây dựng đội ngũ cán bộ; phát động phong trào thi đua ái quốc; xây dựng Đảng ngang tầm với nhiệm vụ kháng chiến...

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cùng Trung ương Đảng hoàn thiện đường lối kháng chiến và tổ chức thực hiện, đưa cuộc kháng chiến của dân tộc đến thắng lợi. Những bài học trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo kháng chiến chống thực dân Pháp của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh có ý nghĩa rất to lớn trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước hôm nay.

Mặc dù còn nhiều thiếu sót (như tác giả tự nhận xét), song *Hồ Chí Minh với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)* là một cuốn sách giá trị, góp phần phục vụ công tác nghiên cứu, giảng dạy và học tập lịch sử và tư tưởng Hồ Chí Minh.

ĐẢNG BỘ CÔNG TY...

(Tiếp theo trang 70)

giả thành hạ, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh của nhân dân, Công ty đặc biệt chú trọng các hoạt động xã hội, đến ơn đáp nghĩa, giúp đỡ gia đình chính sách, trẻ mồ côi tàn tật, chăm sóc thiếu niên nhi đồng. Là đơn vị thuộc Bộ giao thông vận tải, Đảng bộ quán triệt toàn thể đảng viên gương mẫu và tuyên truyền, giáo dục CBCNV nghiêm chỉnh chấp hành an toàn giao thông.

Mặc dù bước đầu đã đạt được những thành công quan trọng, khẳng định vị thế một công ty được hàng đầu của Việt Nam, sản phẩm của công ty ngày càng giành được sự tín nhiệm của thị trường trong và ngoài nước, Đảng bộ và Ban lãnh đạo Công ty nhận thức rõ những khó khăn, thách thức là rất lớn, đó là sự cạnh tranh khốc liệt của thị trường, nhất là sự cạnh tranh không lành mạnh giữa các công ty trong nước, đó là nạn làm hàng nhái, hàng giả; sự cạnh tranh không cân sức với các tập đoàn sản xuất và phân phối độc quyền quốc tế, hàng nhập lậu,... Thực tế thời gian qua, đã xuất hiện hiện tượng nhái mẫu mã một số sản phẩm truyền thống của Công ty, làm ảnh hưởng đến thị trường của Công ty và quyền lợi người tiêu dùng. Để tháo gỡ được những khó khăn, đưa Công ty Traphaco nói riêng, ngành dược Việt Nam nói chung đứng vững và phát triển trong xu hướng mở cửa và hội nhập, cùng với sự nỗ lực của mỗi công ty, Nhà nước cần có chiến lược phát triển ngành dược, mà trước mắt là có chính sách đầu tư, chế tài bảo hộ bản quyền nghiêm minh, tạo lập thị trường được lành mạnh.